TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Séc lËp – Tù do – H¹nh phóc**
Sè: 10/2017/Q§ST- DS	*A, ngµy 28 th¸ng 7 n¨m 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 17/2017/TLST- DS ngày 16 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số 35, đường C, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị B, sinh năm 1981; chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Phòng Giao dịch T, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh Q (theo Văn bản ủy quyền số 445F/QĐ-BIDV.LT ngày 28 tháng 10 năm 2016); địa chỉ: Số 1/2/30, ngõ 152, quận N, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Ông Hoàng Quang K, sinh năm 1984 và bà Vũ Thị G, sinh năm 1984; đều có địa chỉ: Thôn V, xã I, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà G: Ông Hoàng Quang K, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn V, xã I, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến hết ngày 18 tháng 7 năm 2017, ông Hoàng Quang K và bà Vũ Thị G còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ 230.408.603 đồng (Hai trăm ba mươi triệu bốn trăm linh tám nghìn sáu trăm linh ba đồng); trong đó:

+/ Nợ gốc: 158.100.000 đồng

+/ Lãi trong hạn: 64.144.379 đồng

+/ Lãi phạt quá hạn: 8.164.224 đồng.

- Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Hoàng Quang K và bà Vũ Thị G phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 230.408.603 đồng (Hai trăm ba mươi triệu bốn trăm linh tám nghìn sáu trăm linh ba đồng).

Kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2017, ông Hoàng Quang K và bà Vũ Thị G phải chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: T.A.1146.14/HĐTD ngày 26 tháng 5 năm 2014 cho đến khi ông K và bà G trả hết toàn bộ khoản nợ.

- Về thời hạn thanh toán:

+ Từ tháng 8 năm 2017 đến tháng 11 năm 2017: Ông K, bà G phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ 32.100.000 đồng/tháng; trong đó: Số tiền nợ gốc: 17.636.000 đồng; Lãi trong hạn: 12.830.000 đồng; lãi quá hạn: 1.634.000 đồng.

+ Tháng 12 năm 2017: Ông K, bà G phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ 32.088.603 đồng. Trong đó: Số tiền nợ gốc: 17.636.000 đồng; Lãi trong hạn: 12.824.379 đồng; lãi quá hạn: 1.628.224 đồng.

+ Tháng 01 năm 2018: Ông K, bà G phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ: 18.960.000 đồng số tiền gốc và số tiền lãi (Bao gồm lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh từ ngày 19 tháng 07 năm 2017 đến thời điểm trả nợ của tháng 01 năm 2018).

+ Từ tháng 02 năm 2018 đến tháng 01 năm 2019; mỗi tháng ông K, bà G phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ 4.000.000 đồng tiền nợ gốc và lãi phát sinh hàng tháng.

+ Tháng 02 năm 2019 ông K, bà G phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ toàn bộ số tiền gốc còn lại là: 2.960.000 đồng và toàn bộ số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn còn nợ Ngân hàng.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Hoàng Quang K và bà Vũ Thị G không trả hoặc không trả được hết nợ gốc và số tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo thời hạn nêu trên tại bất kỳ thời điểm nào thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất bao gồm 01 nhà xây 01 tầng mái bằng bê tông cốt thép, lán che tôn mạ mầu, tường bao, bể nước trên diện tích đất 150m^2 tại thửa đất số 52A, tờ bản đồ số 23 thuộc thôn V, xã I, huyện A, thành phố Hải Phòng đứng tên ông Hoàng Quang K và bà Vũ Thị G là chủ sử dụng đất để thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết.

Số tiền thu được từ việc phát mại tài sản được dùng để thanh toán cho toàn bộ số nợ còn lại của ông Hoàng Quang K và bà Vũ Thị G, số tiền còn thừa sẽ được trả lại cho ông K, bà G.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản bảo đảm mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì ông Hoàng Quang K và bà Vũ Thị G có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

- Về án phí: Ông Hoàng Quang K và bà Vũ Thị G phải chịu 5.760.214 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Chia kỷ phần ông K và bà G mỗi người phải chịu 2.880.107 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 5.805.323 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền số 4125 ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố HP;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THA DS huyện A;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Tr-¬ng Minh HuÕ